

Số: 344/QĐ-BTC

Hải Dương, ngày 12 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Thể lệ cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng
tỉnh Hải Dương lần thứ XII (2017 – 2018)

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC

CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN NHI ĐỒNG
TỈNH HẢI DƯƠNG LẦN THỨ XII (2017-2018)

Thực hiện Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương lần thứ XII năm 2017-2018;

Xét đề nghị của Thư ký Ban Tổ chức Cuộc thi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương lần thứ XII (2017-2018).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức cuộc thi, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức, cá nhân tham gia cuộc thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lca*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT TỈNH
TS. Nguyễn Kim Điện

THỂ LỆ

CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN NHI ĐỒNG TỈNH HẢI DƯƠNG LẦN THỨ XII (2017-2018)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 344 /QĐ-BTC ngày 12 tháng 10 năm 2017
của Ban Tổ chức Cuộc thi)

Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương ban hành Thể lệ Cuộc thi lần thứ XII (2017-2018) như sau:

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) lần thứ XII (2017-2018) nhằm khơi dậy tiềm năng và phát huy tư duy sáng tạo của thanh, thiếu niên và nhi đồng toàn tỉnh, đồng thời giúp các em trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng sáng tạo, xây dựng ước mơ cho các em trở thành nhà sáng chế trong tương lai; tuyển chọn các giải pháp tham gia Cuộc thi toàn quốc.

Điều 2. Cơ quan tổ chức

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Hải Dương - Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hải Dương;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương;

Điều 3. Đối tượng dự thi

Tất cả các em thanh, thiếu niên, nhi đồng đang sinh sống, lao động và học tập trên địa bàn tỉnh Hải Dương, có độ tuổi từ 6 đến 19 tuổi (các em có ngày sinh từ **31/7/1999 đến 31/7/2012**) đều có quyền đăng ký tham gia Cuộc thi. Khuyến khích các em nhỏ tuổi, các em là dân tộc thiểu số, các em vùng sâu, vùng xa tham gia.

Điều 4. Lĩnh vực dự thi

Các giải pháp tham gia Cuộc thi thuộc các lĩnh vực sau đây:

1. Đồ dùng dành cho học tập;
2. Phần mềm tin học (các chương trình được viết bởi các ngôn ngữ khác nhau phục vụ cho mục đích nào đó, như: thiết kế đồ họa, học tập...);
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường (là những sản phẩm được tạo ra từ các vật liệu từ thiên nhiên như tre, cỏ, rơm, bèo... thay thế các chất liệu độc hại như nhựa, ni lông, kim loại, khi khai thác, sử dụng không ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, môi trường, ...)
4. Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em (các sản phẩm dùng trong sinh hoạt gia đình, phục vụ cho đời sống và các đồ chơi của trẻ em);
5. Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế (các công trình, sản phẩm tạo ra khi ứng dụng trong thực tiễn không làm ảnh hưởng đến môi trường, mang lại hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế xã hội).



Điều 5. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá đối với giải pháp dự thi

1. Các giải pháp dự thi phải có tính mới, tính sáng tạo, có khả năng áp dụng.
2. Các giải pháp phải có mô hình và phải được thực hiện theo đúng ý tưởng của người dự thi.
3. Giải pháp dự thi được làm từ vật liệu, nguyên liệu sẵn có trong tỉnh, khuyến khích sử dụng các phế liệu trong sinh hoạt gia đình, học tập, trường lớp, sản xuất để làm ra vật dụng, các mô hình hữu ích, dụng cụ đa năng, các thiết bị máy móc, rô bốt, thiết bị tự động hóa, mô hình thông minh, sản phẩm tin học, phần mềm điều khiển trong các lĩnh vực nêu tại Điều 4 của Thể lệ này.
4. Giải pháp bắt buộc phải có bản thuyết minh kèm theo. Bản thuyết minh phải nêu rõ ý tưởng sáng tạo, cách sử dụng, vận hành, tính mới, tính sáng tạo, hiệu quả kinh tế, khả năng áp dụng.

5. Giải pháp đã từng dự thi được phép tham gia nhưng phải có sự cải tiến và thuyết minh rõ những tính mới và sáng tạo trong giải pháp.

Điều 6. Yêu cầu đối với người dự thi

1. Người dự thi phải nằm trong độ tuổi quy định tại Điều 3 của Thể lệ này.
2. Người dự thi có thể thi theo cá nhân hoặc theo nhóm, tập thể (trường hợp có nhiều tác giả tham gia, chỉ được ghi trong phiếu dự thi **tối đa 05 tác giả**).
3. Người dự thi được quyền nhờ người khác làm sản phẩm theo đúng ý tưởng sáng tạo của mình (*trừ lĩnh vực phần mềm tin học*).
4. Người dự thi phải làm phiếu tham dự cuộc thi (*theo mẫu*).

Điều 7. Hồ sơ tham gia dự thi

Hồ sơ được lập thành 02 bộ, mỗi bộ gồm có:

- Phiếu đăng ký tham dự Cuộc thi (*theo mẫu*).
- Mô hình, sản phẩm dự thi. Đối với lĩnh vực phần mềm tin học phải gửi kèm theo mã nguồn, chương trình cài đặt và hướng dẫn.
- Bản thuyết minh theo nội dung ghi tại khoản 4, Điều 5.
- Ảnh tác giả: mỗi tác giả gửi 02 ảnh (4x6cm), ghi rõ họ, tên ở mặt sau.
- Bản sao giấy khai sinh của người dự thi.

Điều 8. Cơ cấu giải thưởng và mức thưởng

- 01 Giải Nhất, trị giá: 5.000.000 đồng/giải;
- 05 Giải Nhì, mỗi giải trị giá: 3.000.000 đồng/giải;
- 10 Giải Ba, mỗi giải trị giá: 1.000.000 đồng/giải;
- 20 Giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá: 500.000 đồng/giải;

Các giải pháp đoạt giải bao gồm tiền thưởng và Giấy chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (chỉ những tác giả, đồng tác giả có mức đóng góp từ 20% trở lên mới được nhận Giấy chứng nhận).

Các giải pháp đoạt giải Ba trở lên được Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh gửi tham dự Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc.

Ngoài ra, Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức triển khai Cuộc thi.

Điều 9. Phương pháp tính điểm

Tiêu chuẩn đánh giá được cụ thể hoá thành phương pháp tính điểm như sau:

Tổng số điểm tối đa cho mỗi giải pháp là 100 điểm, trong đó:

- **Tính mới, tính sáng tạo:** số điểm tối đa là 40 điểm, cụ thể:

+ Nếu giải pháp (cơ cấu, phương pháp, chất liệu) chưa được công bố ở Việt Nam dưới hình thức sử dụng hoặc mô tả trong các nguồn thông tin kỹ thuật đã được phổ biến, tối đa 40 điểm.

+ Nếu giải pháp tương tự như giải pháp đã được mô tả trong các nguồn thông tin có ở Việt Nam, nhưng lần đầu tiên được áp dụng ở Hải Dương và có cải tiến so với giải pháp đã có, tối đa 35 điểm.

- **Khả năng áp dụng và nguyên liệu làm sản phẩm:** số điểm tối đa là 30 điểm, cụ thể:

+ Giải pháp đã được sản xuất thử nghiệm, có khả năng áp dụng trong thực tế, tối đa 20 điểm.

+ Sản phẩm được làm từ nguyên vật liệu dễ kiếm, hoặc thay thế vật liệu, tái chế vật liệu, tối đa 10 điểm.

- **Hiệu quả:** điểm tối đa là 20 điểm, cụ thể:

+ **Hiệu quả kinh tế:** Nếu so sánh các chỉ tiêu tiết kiệm đạt được trên cơ sở kết quả thử nghiệm, áp dụng thử của các giải pháp đã có, tối đa 7 điểm;

+ **Hiệu quả kỹ thuật:** Được thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn của giải pháp dự thi so với giải pháp đã biết, tối đa 5 điểm.

+ **Hiệu quả xã hội:** Được thể hiện dưới dạng cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, nâng cao an toàn lao động, cải tạo môi trường, tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh giúp trẻ em phát triển thể chất và trí tuệ, tối đa 8 điểm.

- **Điểm cộng:** điểm tối đa là 10 điểm, cụ thể:

+ Sản phẩm mang tính độc đáo, cộng tối đa 5 điểm

+ Sản phẩm có hình thức đẹp, cộng tối đa 5 điểm

Điều 10. Đánh giá giải pháp dự thi

- Đánh giá giải pháp dự thi theo 2 bước từ sơ khảo lên chung khảo. Các Hội đồng sơ khảo chuyên ngành do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định. Ban Tổ chức cuộc thi là Hội đồng chung khảo. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm theo các tiêu chí ở Điều 9.

- Điểm của mỗi giải pháp là điểm trung bình cộng của Hội đồng giám khảo chấm giải pháp đó (cả sơ khảo và chung khảo).

- Chỉ những giải pháp đạt từ 60 điểm trở lên mới được xét ở vòng chung khảo.

- Điểm tối thiểu để được xét trao giải là 60 điểm.

- Điểm tối thiểu để được xét trao giải nhất là 80 điểm.

- Xét thưởng theo thứ tự số điểm từ cao xuống thấp.

Điều 11. Thời gian tổ chức

- Thời gian: từ tháng 9/2017 đến tháng 9/2018
- Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ dự thi: hết ngày **30/6/2018** (theo dấu bưu điện);
- Tổ chức chấm và xét chọn các giải pháp dự thi trong tháng 7/2018;
- Tổ chức Lễ trao giải lần thứ XII (2017-2018) và phát động Cuộc thi lần thứ XIII (2018-2019) vào tháng 9/2018.

Điều 12. Kinh phí tổ chức:

Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi phối hợp với Sở Tài Chính xây dựng kế hoạch kinh phí triển khai Cuộc thi báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh. Nguồn kinh phí bảo đảm cho Cuộc thi, nội dung chi và mức chi theo Thông tư số 52/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính;

Điều 13. Địa điểm nộp hồ sơ và sản phẩm dự thi

Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Hải Dương

Số 15A, đường Hồng Quang, thành phố Hải Dương

Điện thoại: (+84)0220.3851732; Fax: (+84)0220.3856605;

E.mail: lhhdaiuong@yahoo.com; Website: <http://lienhiephoikhkt.haiduong.org.vn/>

Điều 14. Ban Thư ký, Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng chung khảo

1. Ban Thư ký Cuộc thi do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập để giúp Ban Tổ chức Cuộc thi triển khai một số hoạt động của Cuộc thi.

2. Hội đồng sơ khảo do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi để giúp Ban Tổ chức Cuộc thi trong việc xem xét, đánh giá giải pháp dự thi (*nội dung làm việc và kết quả chấm điểm phải được giữ bí mật cho tới khi Ban Tổ chức Cuộc thi có quyết định cuối cùng*).

3. Hội đồng chung khảo là Ban Tổ chức Cuộc thi. Hội đồng chung khảo sẽ dựa trên đánh giá của các Hội đồng sơ khảo để chấm điểm, xét và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các giải pháp đoạt giải.

Điều 15. Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp

Khi các giải pháp dự thi có khả năng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...) Ban Tổ chức có trách nhiệm hướng dẫn cho tác giả đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ theo Quy định hiện hành.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

- Liên hiệp các Hội KH&KT; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn chỉ đạo và triển khai theo ngành dọc của mình các nội dung Cuộc thi.

- Căn cứ vào tiến độ triển khai và yêu cầu công việc, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh triệu tập các cuộc họp Ban Tổ chức, Ban Thư ký Cuộc thi để giải quyết kịp thời công việc liên quan đến Cuộc thi.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Bản Thể lệ này đã được Ban tổ chức cuộc thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý, Ban thư ký tổng hợp trình Ban tổ chức xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÍ THAM DỰ CUỘC THI

Kính gửi:

- BTC Cuộc thi thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ XIV (2017 -2018)
- BTC Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Hải Dương lần thứ XII (2017 -2018)

Tên tôi là: Nam, nữ Dân tộc.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Hiện đang học lớp..... Trường:

Địa chỉ trường học:

Nơi ở hiện nay:

Họ và tên bố: Nghề nghiệp:

Họ và tên mẹ: Nghề nghiệp:

(Nếu không có bố, mẹ thì phải ghi người đỡ đầu)

Điện thoại: Fax: E-mail:

Tên giải pháp:

Danh sách đồng tác giả (không quá 05 đồng tác giả)

| Số TT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Lớp, trường | Nơi ở | % đóng góp | Ký tên |
|-------|-----------|-----------------------|-------------|-------|------------|--------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |

- Thuộc lĩnh vực:

- Đồ dùng học tập Phần mềm tin học
- Đồ chơi trẻ em và đồ dùng phục vụ giải trí Các dụng cụ sinh hoạt gia đình
- Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế

- Hồ sơ gồm có:

- Mô hình Tài liệu thuyết minh Các loại khác
- Ảnh tác giả (Mỗi tác giả gửi kèm 2 ảnh 4cm x 6cm. Ghi rõ họ tên ở mặt sau)
- Giấy khai sinh (Gửi bản photocopy)

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng. Tôi xin cam đoan công trình này là của tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và chịu trách nhiệm về những nội dung trình bày trong phiếu này. Tôi (chúng tôi) sẽ không yêu cầu lấy lại hồ sơ và mô hình đã gửi tham dự.

Xin trân trọng cảm ơn!

Xác nhận của nhà trường hoặc
chính quyền địa phương

Hải Dương, ngày tháng năm
Tổ giả hoặc đại diện nhóm tác giả
(Ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN VIẾT BẢN THUYẾT MINH MÔ TẢ MÔ HÌNH, SẢN PHẨM DỰ THI

1. Thông tin về tác giả

- Tên lớp, trường, huyện
- Và các đồng tác giả (nếu có)

2. Tên mô hình, sản phẩm

Tên giải pháp phải ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện chức năng lĩnh vực kỹ thuật và bản chất của giải pháp dự thi và thống nhất với tên ghi trong phiếu dự thi

3. Lĩnh vực dự thi

(Chỉ ghi một lĩnh vực và đúng với thể lệ)

4. Ý tưởng của người dự thi

- Ý tưởng hình thành từ khi nào, vì sao lại xuất hiện ý tưởng đó.
- Nêu thông tin về các mô hình, sản phẩm đã biết, có tương tự với sản phẩm dự thi (nếu có). Trên cơ sở các sản phẩm đã biết đó, nêu các hạn chế, thiếu sót để làm rõ các vấn đề sáng tạo mà tác giả đã giải quyết khi thực hiện sản phẩm dự thi.

5. Trình bày tính mới, tính sáng tạo của sản phẩm

- Nêu các điểm mới, điểm sáng tạo của sản phẩm
- Tác giả đã làm gì để khắc phục các hạn chế của sản phẩm cũ như đã nêu ở mục 4

(Tác giả có thể bỏ qua phần này và nêu trong khi trình bày các nội dung số 6,7,8)

6. Các nguyên vật liệu làm ra mô hình, sản phẩm

(Tác giả có thể nêu giá thành của từng vật liệu)

7. Cách lắp ráp, lắp đặt sản phẩm

(Tác giả mất bao lâu để tạo ra sản phẩm)

8. Nguyên tắc hoạt động, vận hành của các mô hình, sản phẩm dự thi

9. Mô tả vắn tắt các hình vẽ kèm theo (hoặc ảnh chụp mô hình)

10. Khả năng áp dụng của sản phẩm

11. Hiệu quả đạt được (kết quả) của sản phẩm

- Sản phẩm, mô hình đã được ứng dụng vào thực tế (nêu rõ địa điểm, thời gian được ứng dụng)
- Sản phẩm đã giúp tác giả giải quyết những vấn đề gì trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hàng ngày
- Các chứng nhận, giải thưởng về sản phẩm từ các cuộc thi, triển lãm khác (nếu có)

12. Quy cách văn bản

- Phiếu đăng ký, bản thuyết minh đánh máy tính trình bày trên giấy khổ A4, nội dung không quá 20 trang, bản sao giấy khai sinh photo giấy A4.
- Dùng kiểu chữ (Font) Times New Roman, cỡ chữ (size) 13 hoặc 14, dẫn dòng (line spacing) 1,3
- Lề trên: 2cm; lề dưới: 2cm; lề trái: 3,5cm; lề phải: 2cm
- Số trang đánh ở giữa, bên dưới

- Nếu có hình hoặc bảng nằm ngang, đầu bảng/hình nằm về phía lề trái có đánh số thứ tự

13. Quy cách trình bày bản thuyết minh – đóng thành 02 quyển theo thứ tự sau

- Trang bìa: ghi tên giải pháp, tên tác giả, tên lớp, tên trường (hoặc địa chỉ của đơn vị, địa phương đang sống và học tập)
- Phiếu đăng ký dự thi
- Thuyết minh sản phẩm
- Bản sao giấy khai sinh

Ghi chú: File mềm của bảng thuyết minh và ảnh sản phẩm có thể ghi đĩa CD và nộp về cho Ban tổ chức hoặc gửi qua địa chỉ mail lhhdaiuong@yahoo.com / lhhdaiuong@gmail.com.